

Bản án số: 170 /2020/HS-ST

Ngày: 13/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PY, TỈNH TN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiêu.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Tuấn Lợi.
2. Bà Vũ Thị Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Xuân Hữu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13/11/2020, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh TN xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 154/2020/TLST-HS ngày 14/10/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2020/QĐXXST-HS ngày 30/10/2020 đối với bị cáo:

Hoàng Đình C (tên gọi khác: không), sinh năm 1976.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm ĐL, xã TP, thị xã PY, tỉnh TN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L (đã chết) và bà Tạ Thị S (đã chết); có vợ là Hoàng Thị Ph và 01 con chung sinh năm 1995; tiền sự: Không.

Tiền án: 01, Tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2017/HSST ngày 21/4/2017, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/02/2019 nên chưa được xóa án tích).

* Nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/HSST ngày 19/6/1997, Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Phổ Yên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/HSST ngày 27/8/1998, Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Phổ Yên xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

- Năm 2000, bị Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên (nay là thị xã Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án số 41/HSST, ngày 22/11/2000. Bị cáo kháng cáo, Tại bản án hình sự phúc thẩm số 11/HSPT ngày 15/01/2001, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên án sơ thẩm xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 45/2006/HSST ngày 13/6/2006, Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong T bộ bản án trên đương nhiên được xóa án tích.

Trong vụ án này bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã PY, tỉnh TN. Có mặt.

** Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1981; Trú tại: xóm CX, thôn DH, xã TD, huyện SS, thành phố HN. Vắng mặt.

** Người chứng kiến:*

1. Anh Phạm Văn B, sinh năm: 1977; Trú tại: xóm TL, xã TH, thị xã PY, tỉnh TN. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Tất Th, sinh năm: 1973; Trú tại: xóm Am Lâm, xã Trung Thành, thị xã PY, tỉnh TN. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 10/5/2020, tổ công tác của công an thị xã Phổ Yên đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã PY, tỉnh TN thì phát hiện tại hành lang bên phải đường Quốc lộ 3 cũ hướng Thái Nguyên đi Hà Nội có 02 đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra thì 02 đối tượng khai nhận họ tên lần lượt là Hoàng Đình C, Nguyễn Văn T và đều khai nhận trong người đang cất giấu ma túy loại Heroine. Sau đó, C và T đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác mỗi người một gói giấy kẻ màu trắng, bên trong chứa chất rắn màu trắng đục đang cầm ở tay. Theo C và T khai nhận số chất rắn vừa tự giao nộp là ma túy loại Heroine mua để sử dụng cho bản thân. Căn cứ vào nội dung sự việc trên, tổ công tác công an thị xã Phổ Yên đã tiến hành lập biên bản và thu giữ vật chứng.

Ngày 11/5/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên quyết định trưng cầu Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên giám định số chất rắn màu trắng đục thu giữ của Hoàng Đình C và Nguyễn Văn T. Tại bản kết luận giám định số 663 ngày 20/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: mẫu chất rắn màu trắng đục

thu giữ của C và T gửi giám định đều là chất ma túy, loại Heroine và đều có khối lượng là 0,04 gam.

Quá trình điều tra xác định: Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 10/5/2020, C đi xe buýt từ cầu Đa Phúc lên khu vực xóm Kim Tinh, xã Trung Thành mục đích để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực xóm Kim Tinh, C xuống xe và gặp T đang đứng ở hành lang đường Quốc lộ 3 cũ thì T đưa cho C số tiền 100.000 đồng nhờ C mua hộ ma túy. C đồng ý cầm tiền của T để mua ma túy hộ T. Bản thân C cũng có số tiền 100.000 đồng. Sau đó, C đi đến trước cửa 01 ngôi nhà có cửa xếp sắt đóng kín nằm bên trái hành lang đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên đi Hà Nội. C cầm số tiền 200.000 đồng đưa qua khe cửa xếp sắt vào bên trong ngôi nhà thì có người trong nhà cầm tiền và đưa ra ngoài cho C 02 gói Heroine. Sau khi mua được ma túy, C đi ra chỗ T và đưa cho T 01 gói Heroine. Khi C vừa đưa gói Heroine cho T thì bị lực lượng công an phát hiện và thu giữ vật chứng.

Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý hình sự nên hành vi của T không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đối với Hoàng Đình C đã có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích nên hành vi của C đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Tại bản cáo trạng số 169/CT-VKSPY ngày 13/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN đã truy tố bị cáo Hoàng Đình C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Hoàng Đình C mức án từ 24-30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ còn lại sau giám định của bị cáo và vỏ bao gói kèm theo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Hoàng Đình C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận thừa nhận nội dung truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người làm chứng và những người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt người làm chứng và những người chứng kiến. Xét thấy, trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của những người tham gia tố tụng nên trên nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là hoàn T khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 10/5/2020, tại khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã PY, tỉnh TN, Hoàng Đình Cđã có hành vi tàng trữ trái phép 0,04 gam chất ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân và mua hộ Nguyễn Văn T0,04 gam chất ma túy loại Heroine thì bị tổ công tác Công an thị xã Phổ Yên phát hiện, bắt quả tang.

Như vậy theo tinh thần hướng dẫn tại điểm c, mục 3.7, phần 2 [Thông tư liên tịch số 17/2007/ TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP](#) quy định: Khi truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy cần phân biệt: c) Người nào biết người khác đi mua chất ma túy để sử dụng trái phép mà gửi tiền nhờ mua hộ chất ma túy để sử dụng thì người nhờ mua hộ phải chịu trách nhiệm hình sự về số lượng chất ma túy đã nhờ mua hộ. Người đi mua phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số lượng chất ma túy đã mua cho bản thân và mua hộ. Do đó Hoàng Đình Cngoài việc phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số lượng ma túy bị cáo tàng trữ còn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số lượng chất ma túy đã mua hộ cho Nguyễn Văn Ttổng cộng 0,08 gam Heroine.

Mặc dù tổng số lượng ma túy bị cáo tàng trữ và mua hộ T dưới 0,1gam ma túy loại Heroine nhưng ngày 21/4/2017, Hoàng Đình Cđã có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù tại Bản án số 51/2017/HSST, ngày 21/4/2017. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/02/2019. Căn cứ khoản 1 Điều 70 Bộ luật hình sự tính đến thời điểm vi phạm lần này bị cáo chưa được xóa án tích vì vậy hành vi của bị cáo Hoàng Đình Cđã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng

trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó bản cáo trạng số 169/CT-VKSPY ngày 13/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...đã bị kết án về tội này...chưa được xoá án tích mà còn vi phạm..”.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, đã nhiều lần bị xử lý hình sự vào các năm 1997, 1998, 2000, 2006, 2017. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, Hội đồng xét xử nhận định bị cáo là người có nhân thân rất xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Mặc dù lượng ma túy bị thu giữ của bị cáo không lớn, chưa đủ cấu thành tội phạm cơ bản nhưng bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã từng nhiều lần bị xử lý hình sự. Dù đã bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xoá án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa lỗi lầm, ngược lại còn tiếp tục vi phạm. Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, buộc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, mục đích mua ma túy về sử dụng không có mục đích mua, bán nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo và các bao bì kèm theo còn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

và được quyền kháng cáo theo quy định.

[9] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine, Hoàng Đình Ckhai mua tại một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín nằm ở phía bên trái hành lang đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên – Hà Nội, ở khu vực xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên. Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa làm rõ được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi nhờ mua hộ ma túy của Nguyễn Văn T, nhưng số lượng ma túy T nhờ mua 0,04 gam (chưa đến 0,1gam), quá trình điều tra xác định T chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ đến Công an thị xã Phổ Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Hoàng Đình Cphạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Đình C30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Đình C45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M1 ghi hoàn trả 0,03 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M2 ghi hoàn trả 0,03 gam mẫu M2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M2; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi mẫu lưu kho; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N ghi mẫu lưu kho.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 13/10/2020).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Đình Cphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo Hoàng Đình Ccó quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;.
- Bị cáo;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Hải Chiều**